

WEEKLY WRAP

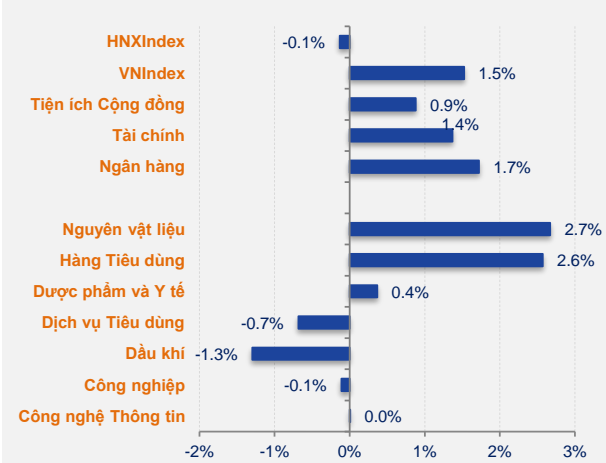
Tuần GD: 30/10/2023 - 3/11/2023

THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

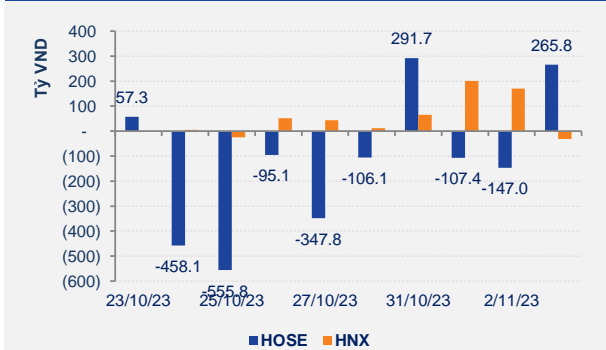
Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,076.78 ↑	1.5%	217.75 ↓	-0.1%
KLGD (trCP)	3,202.92 ↑	0.0%	510.32 ↑	3.8%
GTGD (tỷ VND)	67,998.80 ↓	-3.4%	8,718.72 ↓	-5.1%
Tổng cung (trCP)	6,636.04 ↓	-8.7%	652.87 ↓	-3.1%
Tổng cầu (trCP)	7,441.75 ↑	3.0%	673.77 ↑	8.2%

Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	273.86 ↑	50.5%	35.49 ↑	410.4%
KL bán (trCP)	246.46 ↓	-8.0%	10.46 ↑	14.4%
GT mua (tỷ VND)	7,737.44 ↑	24.2%	632.28 ↑	173.6%
GT bán (tỷ VND)	7,540.42 ↓	-1.2%	216.41 ↑	38.3%

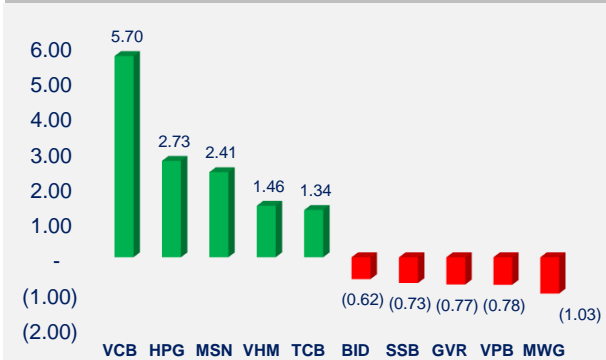
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Top các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



Sau 02 tuần giảm mạnh, VN-INDEX tiếp tục có tuần giao dịch biến động mạnh đột biến khi nửa đầu tuần tiếp tục chịu áp lực bán mạnh đến từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, VN-INDEX điều chỉnh về 1.020 điểm gần vùng giá thấp nhất đầu năm 2023 và bắt đầu phục hồi tốt trở lại. Kết thúc tuần VN-INDEX phục hồi tăng 1,52% lên mức 1.076,78 điểm với khối lượng giao dịch cải thiện nhẹ. HNX-INDEX có diễn biến tương tự kết thúc tuần ở mức 217,75 điểm vẫn giảm nhẹ 0,10% so với tuần trước.

Trong tuần thanh khoản trên HOSE đạt 67.983,41 tỉ đồng, giảm 3,44% so với tuần trước, khối lượng giao dịch tăng nhẹ, một số mã trong VN30 có khối lượng tăng đột biến như MWG, HDB. Thanh khoản tại HNX giảm 5,1% với 8.718,72 tỉ đồng được giao dịch. Nhà đầu tư nước ngoài gia tăng giao dịch và mua ròng với giá trị 197,02 tỷ đồng trên HOSE, mua ròng khá đột biến trên HNX với giá trị 415,87 tỷ đồng, trong đó nổi bật đột biến ở cổ phiếu SHS (283 tỷ đồng).

Trong tuần thị trường đón nhận nhiều thông tin CPI tháng 10/2023 tăng nhẹ 0,08% so với tháng trước. Bình quân 10 tháng năm 2023, CPI tăng 3,2% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 4,38%. Tính chung 10 tháng năm 2023, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 557,95 tỷ USD, giảm 9,6% so với cùng kỳ năm trước; Chỉ số PMI của ngành Sản xuất Việt Nam vẫn nằm dưới ngưỡng 50 điểm trong tháng 10, với PMI giảm về mức 49,6 so với 49,7 điểm của tháng 9. Kết quả này cho thấy sức khỏe của ngành sản xuất suy giảm tháng thứ hai liên tiếp; tin Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) nhất trí giữ lãi suất chuẩn trong phạm vi 5,25% đến 5,5% từ tháng 7 đến nay. Đây là lần thứ 2 liên tiếp mà FOMC đưa ra quyết định này.

Áp lực bán ròng nhiều cổ phiếu trong VN30, nhất là nhóm bán lẻ là điểm nhấn nổi bật trong tuần, trong đó nhiều mã chịu áp lực bán mạnh đã phục hồi tốt như MSN (+10,55%), trong khi đó MWG (-7,26%) dù phục hồi trở lại trong 02 phiên cuối tuần nhưng vẫn giảm khá mạnh, DGW (-3,60%), PET (-3,18%)...

Trong khi đó nhóm cổ phiếu xây dựng, vật liệu xây dựng lại có điểm nhấn tích cực hơn khi nhiều mã tăng giá tốt, thu hút dòng tiền, thanh khoản gia tăng trên mức trung bình như NNC (+8,81%), CII (+7,28%), CTD (+4,93%), HHV (+3,57%), FCN (+3,20%)... ngoài các mã vẫn giảm điểm với C69 (-13,16%), CTI (-8,33%), HBC (-4,83%), DHA (-3,71%), VLB (-2,17%)....

Các cổ phiếu bất động sản cũng có tuần giao dịch tích cực, thanh khoản cải thiện với đa số tăng điểm tốt, một số mã đột biến với NVL (+9,40%), CEO (+7,88%), SJS (+7,32%), DIG (+5,44%)... ngoài các mã vẫn giảm giá so với tuần trước như NLG (-5,60%), TDC (-5,49%), PDR (-3,84%), NTL (-2,45%)...

Trong khi các cổ phiếu ngân hàng phân hóa hơn, đa số giao dịch với thanh khoản suy giảm dưới mức trung bình, một số mã có diễn biến tích cực, thanh khoản cải thiện tốt như OCB (+11,20%), MSB (+8,13%), NAB (+7,52%), HDB (+6,38%)... ngoài các mã giảm giá SSB (-4,89%), VAB (-4,35%), VPB (-1,98%)...

Thị trường phái sinh trải qua tuần biến động mạnh, kỳ hạn VN30F2311 kết tuần ở mức 1.087,0 điểm, mức chênh lệch dương 0,81 điểm so với VN30, thanh khoản trên mức trung bình, thể hiện hoạt động đầu cơ mạnh khi thị trường biến. Các kỳ hạn lớn hơn VN30F2312, VN30F2403, VN30F2406 chênh lệch từ 2,71 điểm đến -7,09 điểm, cho thấy các trader đang lạc quan về xu hướng ngắn hạn của VN30, có thể dịch chuyển về thị trường cơ sở và phòng ngừa rủi ro ở các kỳ hạn lớn

WEEKLY WRAP

Tuần GD: 30/10/2023 - 3/11/2023

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG



Thị trường có tuần phục hồi sau 2 tuần giảm điềm mạnh, dù đã hồi phục trong tuần không mạnh nhưng giúp Vn-Index không trở lại xu hướng downtrend và đem lại khả năng VnIndex sớm tiến đến khu vực cân bằng để tích lũy lại. Chốt tuần Vn-Index đóng cửa ở 1.076,78 điểm (+16,16 điểm, -1,52%). Thị trường vẫn đang vận động lờ lẻo và sẽ cần nhiều thời gian để tìm đến khu vực cân bằng cho quá trình tích lũy, với trạng thái hồi phục kỹ thuật sau khi Vn-Index rơi vào trạng thái quá bán mạnh chúng tôi kỳ vọng sóng hồi sẽ hướng tới vùng cân bằng trên 1.100 điểm, trường hợp thiếu tích cực thì vùng tích lũy mới của Vn-Index trong khoảng 1.000 điểm - 1.100 điểm là hoàn toàn khả dĩ.

Về tình hình vĩ mô, nhìn chung các hoạt động kinh tế trong nước thường diễn biến sôi động nhất trong quý cuối năm, bức tranh kết quả kinh doanh quý 3 của các doanh nghiệp niêm yết cũng đang cho tín hiệu tích cực trở lại, Fed và ECB dừng tăng lãi suất tuy vậy vẫn còn duy trì ở mức cao và chưa rõ về lộ trình giảm, những bất ổn địa chính trị trên thế giới vẫn diễn biến phức tạp khiến cho giá năng lượng khó lường trong khi mùa đông đang tới gần qua đó có thể tác động tới tình hình lạm phát toàn cầu. Với tình trạng vĩ mô hiện tại nếu thị trường tìm đến điểm cân bằng và tạo nền tích lũy chờ động thái chuyển động vĩ mô tiếp theo cũng là vận động phù hợp.

Thị trường trong ngắn hạn đang vận động lờ lẻo nhưng nhịp hồi phục đã hình thành như chúng tôi dự báo, nếu tuần tới VnIndex tiếp tục hồi phục nhà đầu tư ngắn hạn có thể tham gia giải ngân với quan điểm thận trọng bởi nhịp hồi không phải là xu hướng uptrend tiếp diễn nên sẽ có thể kết thúc bất kỳ thời điểm nào. Trong trung, dài hạn thị trường dù mất xu hướng uptrend nhưng sẽ đi tìm điểm cân bằng mới và tích lũy lại nên rủi ro trung dài hạn thấp. Thị trường đã trở lại nền tích lũy cũ và mặt bằng giá đã trở lại vùng hấp dẫn do đó nhà đầu tư dài hạn có thể xem xét giải ngân ở mặt bằng giá hiện tại, hướng giải ngân nên lựa chọn các cổ phiếu đầu ngành có nền tảng cơ bản tốt, các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng ổn định đang vận động trong trạng thái tích lũy hiện nay.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp!



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 30/10/2023 - 3/11/2023

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
PHR	44.80	43-45	57-59	43	6.8	-13.4%	-0.3%	Theo dõi chờ giải ngân
MBS	18.40	15-16	24-25	17.5	16.6	25.4%	37.2%	Theo dõi chờ giải ngân
KBC	28.45	25-26.5	31-32	24	15.0	21.6%	-99.3%	Theo dõi chờ giải ngân
PLC	28.60	25-27	31-32	25	22.2	7.7%	-24.3%	Theo dõi chờ giải ngân
CSV	36.45	30-33	45-46	28	7.9	-29.0%	-52.5%	Theo dõi chờ giải ngân
NT2	23.45	20.5-21.5	26-27	19	16.3	-62.4%	-162.2%	Theo dõi chờ giải ngân
DCM	29.30	25-27	30-31	22	9.6	-9.0%	-89.9%	Theo dõi chờ giải ngân
DTD	20.90	17.5-18.5	27-29	19	5.2	-46.7%	-46.6%	Theo dõi chờ giải ngân
PVS	34.90	30-32	36-37	29	18.9	19.2%	-26.6%	Theo dõi chờ giải ngân
HAH	30.90	26-28	31-33	24	6.6	-12.5%	-51.6%	Theo dõi chờ giải ngân
BVS	23.60	19.5-21.5	26-27	19	9.2	40.2%	-4.1%	Theo dõi chờ giải ngân
HPG	25.10	22-23.5	27-28	20	78.0	-16.5%	213.0%	Theo dõi chờ giải ngân
CTD	57.50	48-50	65-67	45	41.3	32.5%	1984.0%	Theo dõi chờ giải ngân
PVT	23.80	21-22	27-28	20	8.1	9.5%	-8.0%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
19/05/2023	DPR	31.00	25.9	35-37	30	19.7%	Nắm giữ
1/11/2023	KBC	28.45	25.8	31-32	27	10.3%	Nắm giữ
1/11/2023	BVS	23.60	22.3	26-27	22	5.8%	Nắm giữ
1/11/2023	DTD	20.90	18.6	26-27	19.5	12.4%	Nắm giữ
2/11/2023	CTD	57.50	52	65-67	51	10.6%	Nắm giữ
2/11/2023	PLC	28.60	26.8	30-31	27	6.7%	Nắm giữ

TIN VĨ MÔ

Kiến nghị cho phép chủ đầu tư mới được kế thừa nghĩa vụ tài chính sau khi mua dự án bất động sản

Dự thảo Luật Kinh doanh bất động sản nên quy định rõ việc kế thừa các quyền và nghĩa vụ của bên nhận chuyển nhượng dự án bất động sản... Đây là nội dung mà Hiệp hội Bất động sản TP.HCM (HoREA) đưa ra trong văn bản góp ý một số quy định của Dự thảo Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi). Theo HoREA, khoản 3 Điều 38 của Dự thảo về nguyên tắc chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản đã quy định: “sau khi đã hoàn thành việc chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản, bên nhận chuyển nhượng kế thừa các quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư chuyển nhượng và là chủ đầu tư đối với dự án, phần dự án đã nhận chuyển nhượng...”.

Bộ Công Thương yêu cầu doanh nghiệp dự trữ xăng dầu phục vụ Tết Nguyên đán 2024

Bộ Công Thương ban hành công văn số 13 yêu cầu các doanh nghiệp có kế hoạch dự trữ xăng dầu, đảm bảo cung ứng đủ trong dịp cuối năm 2023 và Tết Nguyên đán 2024. Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên vừa ký chỉ thị gửi các đơn vị thuộc bộ, các hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố yêu cầu thực hiện các giải pháp đảm bảo cân đối cung cầu, bình ổn thị trường cuối năm 2023 và dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024. Trong văn bản này, Bộ trưởng Bộ Công Thương yêu cầu Sở Công Thương các địa phương chỉ đạo doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên địa bàn dự trữ đầy đủ, có phương án đảm bảo nguồn cung cho thị trường dịp cuối năm và Tết Nguyên đán 2024.

Thị trường lao động Mỹ tiếp tục có dấu hiệu hạ nhiệt

Theo báo cáo được Bộ Lao động Mỹ công bố ngày 2/11, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp mới của nước này đã tăng nhẹ trong tuần trước, trong khi thị trường lao động tiếp tục có những dấu hiệu nới lỏng. Trên cơ sở điều chỉnh theo mùa, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu của Mỹ đã tăng 5.000 đơn, lên mức 217.000 đơn trong tuần tính đến ngày 28/10. Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp chưa được điều chỉnh cũng tăng 2.768 đơn, lên mức 196.767 đơn trong tuần trước. Mặc dù thị trường lao động Mỹ đang có những dấu hiệu dần hạ nhiệt, song vẫn mạnh mẽ, giúp thúc đẩy tăng trưởng và ngăn chặn nguy cơ suy thoái của nền kinh tế lớn nhất thế giới.

Xuất khẩu tôm sang Trung Quốc và Hong Kong tăng trưởng hai con số trong quý III

Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản (VASEP) cho biết trong quý III, xuất khẩu tôm sang Trung Quốc và Hong Kong đạt hơn 173 triệu USD, tăng 15% so với cùng kỳ năm 2022. Đây là quý tăng trưởng dương đầu tiên trong 9 tháng năm nay. Trước đó, quý I và quý II, xuất khẩu tôm sang thị trường này giảm lần lượt 31% và 8% so với cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế 9 tháng năm 2023, xuất khẩu tôm Việt Nam sang Trung Quốc và Hong Kong đạt 454 triệu USD, giảm 6% so với cùng kỳ năm 2022. VASEP nhận định Trung Quốc vẫn là thị trường quan trọng của tôm Việt Nam.

TIN DOANH NGHIỆP

9 tháng đầu năm 2023, Thép Pomina (POM) tiếp tục lỗ thêm 646,98 tỷ đồng và nợ ngắn hạn vượt tài sản ngắn hạn hơn 4.199 tỷ đồng

Công ty cổ phần Thép Pomina (mã POM - sàn HoSE) ghi nhận lỗ 110,5 tỷ đồng trong quý III, lũy kế 9 tháng đầu năm 2023 ghi nhận lỗ 646,98 tỷ đồng. Trong quý III/2023, Thép Pomina ghi nhận doanh thu đạt 503,49 tỷ đồng, giảm 83,1% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ ghi nhận lỗ 110,5 tỷ đồng so với cùng kỳ lỗ 715,6 tỷ đồng. Lý giải việc tiếp tục thua lỗ, Thép Pomina cho biết do nhà máy thép Pomina 3 vẫn còn ngưng hoạt động nhưng phải gánh chịu nhiều chi phí trong đó có chi phí lãi vay. Pomina 3 sẽ hoạt động trở lại dự kiến vào đầu quý IV ngay sau khi phát hành vốn riêng lẻ cho nhà đầu tư.

KBC sắp đầu tư dự án mới hơn 5,500 tỷ trong bối cảnh dự án cũ vẫn có nguy cơ bị thu hồi

Trước tình hình còn phải gấp rút đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án cũ, HĐQT KBC vừa phê duyệt quyết định đầu tư dự án khu công nghiệp quy mô khoảng 380 ha trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, tổng mức đầu tư hơn 5,500 tỷ đồng. Ngày 02/11, HĐQT Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP (HOSE: KBC) đã thông qua việc phê duyệt quyết định đầu tư và thực hiện “dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Sông Hậu 2” quy mô khoảng 380 ha trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

GVR sắp trả 1,400 tỷ đồng cổ tức bằng tiền, cổ đông Nhà nước hưởng lợi lớn

GVR sắp trả cổ tức năm 2022 bằng tiền với tỷ lệ 3.5% (tương đương 1 cp được nhận 350 đồng). Đáng chú ý, cổ đông Nhà nước dự kiến hưởng lợi lớn nhờ sở hữu gần 97% vốn. HĐQT Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - CTCP (HOSE: GVR) vừa thông báo ngày đăng ký cuối cùng trả cổ tức năm 2022 bằng tiền với tỷ lệ 3.5% (tương đương 1 cp được nhận 350 đồng). Với 4 tỷ cp đang lưu hành, GVR cần chi 1,400 tỷ đồng cho đợt trả cổ tức này. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 16/11 và thanh toán vào ngày 08/12.

"Ông lớn" vận tải Transimex báo lãi ròng quý 3 giảm 58%

CTCP Transimex (HOSE: TMS) tiếp tục có thêm quý kém khả quan, với lãi ròng quý 3 giảm 58% so với cùng kỳ còn 48 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu do chi phí tài chính tăng, phần lãi trong công ty liên kết giảm mạnh so với cùng kỳ. Quý 3/2023, Transimex ghi nhận doanh thu thuần hơn 664 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ. Nhưng lãi ròng lại giảm mạnh 58% còn hơn 48 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng đầu năm, TMS đạt gần 1,652 tỷ đồng doanh thu thuần và hơn 142 tỷ đồng lãi ròng, giảm lần lượt 44% và 73% so với cùng kỳ; thực hiện được 66% kế hoạch doanh thu và 70% mục tiêu lợi nhuận năm.

HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	12,350,618	VHM	(35,125,267)
2	PDR	5,692,900	MWG	(13,895,071)
3	VIX	5,079,554	VPB	(3,883,717)
4	PVD	4,848,172	HDB	(3,184,956)
5	GEX	4,820,260	OCB	(2,209,200)

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	20,015,540	PVI	(415,500)
2	PVS	2,091,500	TVD	(120,700)
3	IDC	1,205,990	NVB	(67,000)
4	TNG	1,150,156	VCS	(48,800)
5	CEO	345,500	BVS	(36,200)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VIX	13.60	13.65	↑ 0.37%	170,925,600
SSI	29.45	28.90	↓ -1.87%	137,480,702
HPG	23.35	25.10	↑ 7.49%	120,805,400
DIG	21.15	22.30	↑ 5.44%	116,128,000
VND	18.50	18.50	⇒ 0.00%	111,168,200

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	15.10	15.30	↑ 1.32%	183,402,959
CEO	20.30	21.90	↑ 7.88%	65,411,719
HUT	19.10	19.00	↓ -0.52%	42,376,623
PVS	37.10	34.90	↓ -5.93%	29,210,529
MBS	18.50	18.40	↓ -0.54%	21,457,635

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CCI	20.25	23.30	3.1	↑ 15.06%
SRC	24.50	28.00	3.5	↑ 14.29%
PDN	93.10	106.30	13.2	↑ 14.18%
PNC	8.73	9.90	1.2	↑ 13.40%
DLG	1.87	2.09	0.2	↑ 11.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SDG	17.50	25.00	7.5	↑ 42.86%
HCT	7.00	9.20	2.2	↑ 31.43%
SJ1	12.00	15.10	3.1	↑ 25.83%
VCC	10.00	12.30	2.3	↑ 23.00%
TJC	15.50	19.00	3.5	↑ 22.58%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

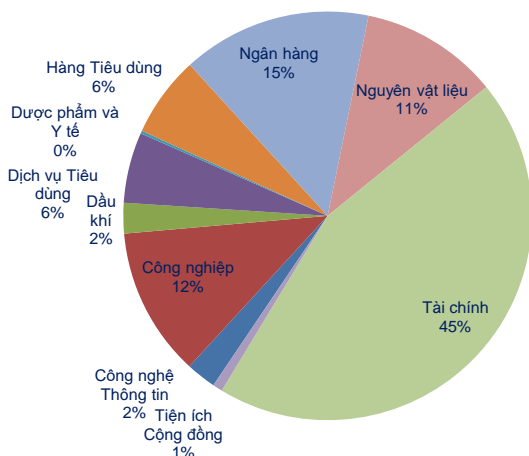
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FDC	12.95	10.65	-2.3	↓ -17.76%
PMG	9.00	7.60	-1.4	↓ -15.56%
CLW	29.65	25.35	-4.3	↓ -14.50%
HU1	7.60	6.50	-1.1	↓ -14.47%
MDG	17.40	14.90	-2.5	↓ -14.37%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VC7	17.50	14.00	-3.5	↓ -20.00%
BTW	36.70	30.60	-6.1	↓ -16.62%
PTD	6.70	5.60	-1.1	↓ -16.42%
HAT	39.80	34.30	-5.5	↓ -13.82%
VC6	16.80	14.50	-2.3	↓ -13.69%

(*) Giá điều chỉnh



Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	170,925,600	8.2%	1,005	13.6	1.1
SSI	137,480,702	8.9%	1,346	21.5	1.9
HPG	120,805,400	1.9%	322	78.5	1.5
DIG	116,128,000	1.4%	182	121.0	1.7
VND	111,168,200	7.8%	957	19.4	1.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	183,402,959	5.4%	643	23.9	1.2
CEO	65,411,719	6.7%	955	23.1	1.8
HUT	42,376,623	0.8%	122	153.6	1.5
PVS	29,210,529	6.7%	1,846	19.0	1.3
MBS	21,457,635	10.4%	1,104	16.8	1.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CCI	↑ 15.1%	13.1%	1,964	11.9	1.6
SRC	↑ 14.3%	1.7%	258	112.6	1.9
PDN	↑ 14.2%	28.7%	6,898	15.4	4.1
PNC	↑ 13.4%	7.2%	1,150	9.0	0.6
DLG	↑ 11.8%	-38.5%	-1,548	-	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SDG	↑ 42.9%	1.3%	593	38.5	0.5
HCT	↑ 31.4%	-0.5%	-101	-	0.4
SJ1	↑ 25.8%	4.0%	572	24.1	1.0
VCC	↑ 23.0%	7.4%	838	14.1	1.1
TJC	↑ 22.6%	21.9%	3,680	5.2	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	12,350,618	1.9%	322	78.5	1.5
PDR	5,692,900	1.6%	200	112.1	1.7
VIX	5,079,554	8.2%	1,005	13.6	1.1
PVD	4,848,172	3.0%	779	32.9	1.0
GEX	4,820,260	2.0%	511	37.8	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	20,015,540	5.4%	643	23.9	1.2
PVS	2,091,500	6.7%	1,846	19.0	1.3
IDC	1,205,990	17.0%	3,177	14.3	2.7
TNG	1,150,156	13.4%	1,776	10.5	1.2
CEO	345,500	6.7%	955	23.1	1.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	497,429	22.6%	6,013	14.8	3.1
BID	210,688	17.6%	3,887	10.7	1.8
GAS	181,902	19.0%	5,283	15.0	2.9
VHM	173,957	25.0%	9,468	4.2	1.0
VPB	161,059	9.7%	1,522	13.3	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	16,777	6.7%	1,846	19.0	1.3
HUT	16,690	0.8%	122	153.6	1.5
IDC	14,982	17.0%	3,177	14.3	2.7
THD	13,860	2.9%	460	78.3	2.3
SHS	12,523	5.4%	643	23.9	1.2



LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
16/10/2023	3/11/2023	3/11/2023	3/11/2023	SHX	Tạm dừng Niêm yết
25/10/2023	3/11/2023	6/11/2023	3/11/2023	ABI	Phát hành cổ phiếu
20/9/2023	4/11/2023	6/10/2023	5/10/2023	CMK	Đại hội Cổ đông Bất thường
20/9/2023	6/11/2023	4/10/2023	3/10/2023	VIP	Đại hội Cổ đông Bất thường
3/10/2023	6/11/2023	24/10/2023	23/10/2023	TMP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/10/2023	6/11/2023	31/10/2023	30/10/2023	PHN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/10/2023	6/11/2023	25/10/2023	24/10/2023	SMB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/10/2023	6/11/2023	7/11/2023	6/11/2023	VC7	Phát hành cổ phiếu
19/10/2023	7/11/2023	2/11/2023	1/11/2023	VGT	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
25/9/2023	8/11/2023	2/10/2023	29/9/2023	PSN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/10/2023	8/11/2023	17/10/2023	16/10/2023	DS3	Đại hội Cổ đông Bất thường
4/10/2023	9/11/2023	13/10/2023	12/10/2023	HPM	Đại hội Cổ đông Bất thường
13/10/2023	9/11/2023	24/10/2023	23/10/2023	TQN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
1/11/2023	9/11/2023	3/11/2023	3/11/2023	HTG	Chuyển Sàn
22/9/2023	10/11/2023	16/10/2023	13/10/2023	MTV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/9/2023	10/11/2023	10/10/2023	9/10/2023	TRT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/10/2023	10/11/2023	30/10/2023	27/10/2023	SZL	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/10/2023	10/11/2023	24/10/2023	23/10/2023	CAT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/10/2023	10/11/2023	1/11/2023	31/10/2023	TVN	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
28/12/2021	13/11/2023	3/11/2023	3/11/2023	PC1	Niêm yết thêm
3/10/2023	13/11/2023	16/10/2023	13/10/2023	SMA	Đại hội Cổ đông Bất thường
13/10/2023	13/11/2023	27/10/2023	26/10/2023	ATB	Đại hội Đồng Cổ đông
18/10/2023	13/11/2023	27/10/2023	26/10/2023	BMV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/10/2023	13/11/2023	24/10/2023	23/10/2023	SGI	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/10/2023	13/11/2023	1/11/2023	31/10/2023	CTR	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
18/10/2023	14/11/2023	24/10/2023	23/10/2023	SLS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20/10/2023	14/11/2023	9/11/2023	8/11/2023	LTG	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
31/10/2023	14/11/2023	15/11/2023	14/11/2023	PSD	Phát hành cổ phiếu
5/10/2023	15/11/2023	25/10/2023	24/10/2023	PDN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/10/2023	15/11/2023	2/11/2023	1/11/2023	INC	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Bùi Mạnh Kiên
kien.bm@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
